

Hà nội ngày 02 tháng 04 năm 2021

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KHOA CÔNG NGHỆ Ô TÔ GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 VÀ TẦM NHÌN CHIẾN LƯỢC ĐẾN NĂM 2030

1. Bối cảnh chung

Cả thế giới đang bước vào giai đoạn phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Đây là cuộc cách mạng của sự kết hợp Của công nghệ hệ trong các lĩnh vực kỹ thuật, vật lý, số hóa và sinh học sẽ tạo ra những bước phát triển nhảy vọt và có tác động sâu sắc đối với các hệ thống chính trị, xã hội, kinh tế của thế giới.

Trước kỷ nguyên của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô ở Việt Nam Nam Nam đang phải đối đầu với nhiều thách thức cũng như những cơ hội trước mắt. Việt Nam Nam được đánh giá là một trong những thị trường xe hơi rất hấp dẫn với trung bình 1 năm khoảng 300.000 chiếc xe lắp ráp trong nước và nhập khẩu được tiêu thụ, đi kèm với nó là các ngành công nghiệp phụ trợ như sửa chữa bảo dưỡng, phụ tùng, chăm sóc, bảo hiểm, đăng kiểm cần rất nhiều nhân lực đặc biệt là nguồn nhân lực được đào tạo bài bản trong ngành. Chính vì vậy ngành công nghệ ô tô đang là một trong những sự chọn hàng đầu của người học trong những năm vừa qua

Với tâm thế đón đầu và sự chuẩn bị tốt Khoa công nghệ ô tô cô đã và đang tận dụng được những cơ hội và thách thức từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư mang lại xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên ngày càng lớn mạnh về số lượng và nâng cao về chất lượng, hoàn thành tốt sứ mệnh đào tạo và nghiên cứu khoa học góp phần vào sự phát triển của nhà trường trong công cuộc công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước.

Chiến lược phát triển khoa công nghệ ô tô giai đoạn 2021 – 2025, tầm nhìn chiến lược năm 2030 là định hướng xuyên suốt trong tất cả các hoạt động của khoa nhằm khẳng định định vị thế của khoa công nghệ ô tô ô tô Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội trong công cuộc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao lĩnh vực công nghệ ô tô tại Việt Nam

2. Tổng quan khoa công nghệ ô tô

Khoa Công nghệ ô tô là đơn vị thuộc trường Đại học Công nghiệp Hà nội tiền thân là khoa "Động lực" được thành lập năm 1992, đến năm 2005 nhà trường được nâng cấp thành trường Đại học, khoa "Động lực" được đổi tên thành khoa "Công nghệ ô tô". Quá trình xây dựng và trưởng thành cùng với sự phát triển chung của nhà

trường, đến nay Khoa đang dần lớn mạnh và góp phần quan trọng vào sự phát triển chung của nhà trường.

Khoa Công nghệ ô tô giảng dạy, đào tạo ở các cấp trình độ: Thạc sỹ, Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp và Đào tạo nghề. HS - SV sau khi tốt nghiệp có kỹ năng nghề nghiệp hiện đại đáp ứng nhu cầu nhân lực để phát triển nền công nghiệp Ô tô trong nước và xuất khẩu lao động.

Tên giao dịch tiếng Anh là: **Faculty of Automobile**

Trụ sở chính: *Tầng 4 nhà A10 Trường đại học công nghiệp Hà nội, Phường Minh Khai, quận Bắc Từ liêm, Thành phố Hà Nội*

- **Đội ngũ cán bộ giáo viên**

Tổng số cán bộ viên chức: 37 đồng chí

- Số cán bộ giảng viên giảng dạy: 33 đồng chí
- Số cán bộ giảng viên là PGS. TS: 3 đồng chí
- Số cán bộ giảng viên có bằng Tiến sỹ: 09 đồng chí

- Số cán bộ giảng viên có bằng thạc sỹ 24 đồng chí

- **Cơ sở vật chất**

Khoa Công nghệ ô tô có tổng số 17 phòng thực hành/ thí nghiệm, được trang bị nhiều thiết bị máy móc phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ. 02 phòng hội thảo để có thể tổ chức các buổi semina hội thảo; khoa học chuyên ngành sức chứa 60 người. Với nhiều các thiết bị thí nghiệm, thực hành hiện đại được khoa và nhà trường thường xuyên bổ sung cập nhật để đáp ứng và phục vụ đào tạo cho hơn 3000 sinh viên ở các cấp trình độ Thạc sỹ, Đại học, Cao đẳng

- **Về Khoa học Công nghệ**

Từ năm 2016 đến nay, cán bộ giảng viên trong Khoa đã thực hiện 12 đề tài nghiên cứu các cấp, trong đó có 02 đề tài cấp bộ, 10 đề tài cấp trường. Trung bình mỗi năm khoa công bố khoảng hơn 30 bài báo khoa học trên các tạp chí trong nước và quốc tế, xuất bản trên 20 giáo trình chuyên ngành phục vụ đào tạo. Hằng năm khoa còn thực hiện đào tạo các khóa học ngắn hạn, tổ chức đánh giá thi nâng bậc, phối hợp với các doanh nghiệp thực hiện các hoạt động chuyển giao công nghệ....

- **Các hoạt động:**

Đối với học sinh sinh viên, khoa hàng năm tổ chức nhiều các hoạt động cho sinh viên nghiên cứu khoa học như cuộc thi đi tìm ý tưởng sáng tạo cho sinh viên khoa ô tô, thi học sinh giỏi tay nghề các cấp, chế tạo xe tiết kiệm nhiên liệu...

- Năm 2010 đến 2020 đội tuyển thi tay nghề HS_SV của khoa công nghệ ô tô luôn có thành tích cao trong các hội thi tay nghề trong và ngoài nước. Từ năm

2010 đến nay khoa đã đạt 12 giải nhất nhì 5 trong các cuộc thi tay nghề do Bộ Công thương, Thành Phố Hà Nội và Quốc gia tổ chức Trong năm 2012 Khoa công nghệ ô tô có đại diện HSSV đi dự thi Hội thi tay nghề ASEAN tại Malaysia - Năm 2010 đến nay đội chế tạo xe tiết kiệm nhiên liệu của sinh viên khoa công nghệ ô tô đã 5 lần liên tiếp vô địch cuộc thi lái xe sinh thái tiết kiệm nhiên liệu do Công ty Honda tổ chức vào các năm 2013, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020 đặc biệt năm 2013 đội xe tiết kiệm nhiên liệu của HS-SV khoa đã đạt chức vô địch với thành tích 2943km/1lit xăng và 3 lần vinh dự đại diện cho Việt Nam tham gia thi các cuộc thi quốc tế tại Nhật bản và Malayxia

- Công tác Công đoàn, đoàn thanh niên đạt nhiều thành tích cao trong các hoạt động do Công đoàn và Đoàn thanh niên tổ chức như: Tham gia giải bóng đá bóng chuyền thể dục thể thao, Các hoạt động văn nghệ quần chúng, thi nấu ăn, Các cuộc thi The voice Hanoi do đoàn thanh niên nhà trường tổ chức. Trong các cuộc thi Khoa đều đạt được nhiều giải thưởng nhất nhì ba và là một trong những đơn vị gương mẫu luôn đi đầu trong các hoạt động tập thể do công đoàn và đoàn thanh niên nhà trường phát động. Là chỗ dựa tinh thần cho người lao động và sinh viên trong đơn vị

Cơ sở để xây dựng chiến lược phát triển

- Chiến lược phát triển Khoa Công nghệ ô tô giai đoạn 2021-2025 được xây dựng dựa trên các cơ sở sau:
- Chiến lược phát triển Trường ĐHCN Hà Nội
- Chức năng nhiệm vụ Khoa Công nghệ ô tô
- Đề xuất của Hội đồng khoa học và Đào tạo khoa Công nghệ ô tô

3. Mục tiêu phát triển của Khoa công nghệ ô tô giai đoạn 2021-2025

- Sứ mạng:

Khoa công nghệ ô tô Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội là đơn vị đào tạo nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu ứng dụng khoa học, chuyển giao công nghệ, hợp tác các lĩnh vực về công nghệ kỹ thuật ô tô

- Tầm nhìn:

Khoa công nghệ ô tô Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội là một đơn vị đào tạo nghiên cứu khoa học học ứng dụng ứng dụng và chuyển giao công nghệ hệ trong lĩnh vực công nghệ ô tô đào tạo bồi dưỡng nhân lực có trình độ đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu xã hội và hội nhập quốc tế

- Giá trị cốt lõi:

Kỹ nghệ là nền tảng - Kiên định với mục tiêu - Kết nối tạo sức mạnh - Khách hàng là trung tâm - Khác biệt từ sáng tạo

Triết lý giáo dục:

Giáo dục toàn diện, vì sự phát triển bền vững và hội nhập

- Mục tiêu phát triển:

+ Mục tiêu chung

Khoa công nghệ ô tô Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội là cơ sở đào tạo, Nghiên cứu khoa học, ứng dụng chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật ô tô, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao có trình độ đại học và sau đại học đáp ứng chuẩn đầu ra của xã hội.

+ Mục tiêu cụ thể:

| TT | Nội dung | Chỉ số |
|----|---|--------|
| | ĐÀO TẠO | |
| 1 | Số chương trình đào tạo thạc sĩ | 1 |
| 2 | Số chương trình đào tạo đại học | 1 |
| 3 | Quy mô đào tạo thạc sĩ | 20 |
| 4 | Quy mô đào tạo đại học | 3000 |
| 5 | Điểm chuẩn tuyển sinh đại học trung bình | >20 |
| 6 | Tỷ lệ học phần đào tạo kết hợp | >30% |
| 7 | Tỉ lệ các học phần có ngân hàng câu hỏi thi, kiểm tra | >40% |
| 8 | Tỉ lệ sinh viên tốt nghiệp đúng hạn | >65% |
| 9 | Tỉ lệ sinh viên thôi học, buộc thôi học | <5% |
| 10 | Thời gian tốt nghiệp đại học trung bình (năm) | 4,5 |
| 11 | Mức độ hài lòng của sinh viên với các hoạt động đào tạo | >85% |
| 12 | Tỷ lệ sinh viên có việc làm sau khi tốt nghiệp 1 năm | >90% |
| 13 | Mức độ hài lòng của người SDLĐ về năng lực người học | >80% |
| | KHOA HỌC CÔNG NGHỆ | |
| 14 | Số nhóm nghiên cứu mạnh | 2 |
| 15 | Số lượng đề tài cấp trường hàng năm | >2 |
| 16 | Số lượng đề tài cấp bộ, tỉnh, nhà nước hàng năm | >1 |
| 17 | Số lượng giáo trình biên soạn hàng năm | >1 |
| 18 | Số lượng bài báo khoa học trong nước hàng năm | >40 |
| 19 | Số lượng bài báo khoa học công bố quốc tế hàng năm | >10 |
| 20 | Số lượng đề tài NCKH của sinh viên hàng năm | > 30 |

| | | |
|----|---|------|
| 21 | Số buổi tọa đàm khoa học hàng năm | >2 |
| 22 | Số lượng các cuộc thi khoa học cho sinh viên | >1 |
| | PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC | |
| 23 | Số giảng viên được phong hàm Phó giáo sư | 02 |
| 24 | Tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ | >40% |
| 25 | Tỷ lệ giảng viên/sinh viên theo quy định | Đạt |
| 26 | Tỷ lệ giảng viên được đào tạo bồi dưỡng hàng năm | >75% |
| 27 | Tỷ lệ giảng viên tham gia thực tế tại doanh nghiệp | 100% |
| 28 | Mức độ hài lòng của người học về đội ngũ giảng viên | >80% |
| 29 | Mức độ hài lòng của viên chức người lao động đối với môi trường làm việc | >75% |
| | CƠ SỞ VẬT CHẤT | |
| 30 | Số phòng thực hành phục vụ đào tạo và NCKH | 20 |
| 31 | Số phòng thí nghiệm | 01 |
| 32 | Số phòng máy tính phục vụ đào tạo các môn học thiết kế, mô phỏng chuyên ngành | 01 |
| 33 | Mức độ hài lòng của người học về cơ sở vật chất | 90% |
| | HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN | |
| 34 | Số đơn vị đào tạo hợp tác thường xuyên với khoa | 10 |
| 35 | Số doanh nghiệp hợp tác trong quá trình đào tạo của đơn vị | 100 |
| 36 | Số lượng sinh viên TTTN ngoài các doanh nghiệp | 100% |
| | CÁC HOẠT ĐỘNG KẾT NỐI VÀ PHỤC VỤ CÔNG ĐỒNG | |
| 37 | Số yêu cầu giải đáp cho sinh viên qua các kênh thông tin không quá 2 ngày | 100% |
| 38 | Số lượng sinh viên được tư vấn học tập thông qua ban CVHT | 100% |
| 39 | Số lượng sinh viên được tư vấn định hướng nghề nghiệp năm cuối | 100% |
| 40 | Số hoạt động (văn hóa, TDTT, NCKH..) của sinh viên hàng 5 | >4 |
| 41 | Mức độ hài lòng của sinh viên đối với dịch vụ hỗ trợ | 80% |

4. Các giải pháp

- Bồi dưỡng và phát triển đội ngũ giảng viên có trình độ chuyên môn cao, nghiệp vụ sư phạm vững vàng có khả năng sử dụng thành thạo công nghệ thông tin và ngoại ngữ vào các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học.
- Tiếp tục tăng cường áp dụng, rà soát chỉnh sửa chương trình đào tạo, áp dụng CDIO trong các hoạt động nhằm đáp ứng chuẩn đầu ra phù hợp với yêu cầu của sự phát triển và nhu cầu của xã hội
- Việc áp dụng các phương pháp đào tạo kết hợp với tiêu chí lấy người học làm trung tâm, phát huy sự chủ động của người học trong các hoạt động học tập nghiên cứu. Linh hoạt trong việc triển khai kế hoạch đào tạo online, trực tuyến trong điều kiện dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp theo sự chỉ đạo của nhà nước và nhà trường
- Giao nhiệm vụ, khối lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học cho từng bộ môn, từng giảng viên trong đơn vị, có quy chế đánh giá thi đua, khen thưởng kỷ luật đối với các cán bộ giáo viên trong quá trình hoạt động làm cơ sở đánh giá xếp loại hoàn thành nhiệm vụ của năm học.
- Tạo điều kiện cho cán bộ viên chức trong đơn vị học tập nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn, khuyến khích các hoạt động nghiên cứu khoa học, công bố quốc tế và các đề tài nghiên cứu khoa học.
- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cố vấn học tập, giáo viên chủ nhiệm trong việc tư vấn, định hướng học tập cho sinh viên, kết nối giữa sinh viên, gia đình và nhà trường trong suốt quá trình học tập.
- Đẩy mạnh các hoạt động của công đoàn, đoàn thanh niên trong các hoạt động tập thể, tạo sự đoàn kết gắn bó giữa cán bộ giáo viên và học sinh sinh viên trong nhà trường.
- Kết hợp cùng trung tâm hợp tác doanh nghiệp tăng cường các hoạt động đối ngoại hợp tác với các doanh nghiệp trong việc chuyển giao công nghệ, tham quan thực tập, tổ chức ngày hội việc làm, hỗ trợ tuyển dụng....

5. Tổ chức thực hiện

Việc thực hiện chiến lược phát triển của Khoa công nghệ ô tô giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn 2030 là nhiệm vụ hết sức quan trọng. Đây sẽ là kim chỉ nam cho những hoạt động của đơn vị trong giai đoạn tới với những mục tiêu cụ thể rõ ràng. Để kế hoạch chiến lược phát triển của khoa được trở thành hiện thực, Khoa công nghệ ô tô thống toàn đơn vị thực hiện tốt các nội dung sau:

- Toàn thể cán bộ giáo viên và học sinh sinh viên trong đơn vị cần quán triệt sâu sắc nội dung của chiến lược phát triển khoa công nghệ ô tô giai đoạn

2021-2025 và tầm nhìn 2030 đồng thời đoàn kết, nhất trí quyết tâm thực hiện các mục tiêu trong bản kế hoạch chiến lược đã đề cập.

- Hàng năm tiến hành đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch để xác định rõ kết quả, sự phù hợp với tình hình thực tế qua đó có cơ sở để điều chỉnh, bổ sung các chỉ tiêu chiến lược phát triển phù hợp với điều kiện thực tế của Khoa công nghệ ô tô và nhà trường.
- Phát huy cơ chế tập thể dân chủ để khẳng định phát huy vai trò của mỗi cán bộ giáo viên và sinh viên trong việc thực hiện và giám sát kế hoạch thực hiện chiến lược

Hà Nội, ngày 02 tháng 04 năm 2021

Trưởng Khoa



TS. Nguyễn Anh Ngọc

